

Số: 3818 /2016/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về quy định danh mục các phương pháp khai thác, loại nghề khai thác, ngư cụ bị cấm và thời gian cấm khai thác trong khai thác sá sùng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Thủy sản số 17/2003-QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/06/2015;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20/3/2006 của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) hướng dẫn thực hiện Nghị định của Chính phủ số 59/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2006 về điều kiện sản xuất, kinh doanh một số ngành nghề thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 62/2008/TT-BNN ngày 20/5/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 02/2006/TT-BTS ngày 20/3/2006 của Bộ Thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 33/2010/NĐ-CP ngày 31/3/2010 của Chính phủ về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển và quy định chi tiết Điều 3 của Nghị định số 53/2012/NĐ-CP ngày 20/6/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về lĩnh vực thủy sản;*

*Căn cứ Nghị định 103/2013/NĐ-CP ngày 12/09/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3302/TTr-NN&PTNT-CCTS ngày 13/10/2016, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 180/BC-STP ngày 07/10/2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định danh mục, phương pháp khai thác, loại nghề, ngư cụ và thời gian cấm khai thác sá sùng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (trừ các vùng nước, bãi triều đã được giao cho các tổ chức cá nhân theo quy định thực hiện các hoạt động được cấp có thẩm quyền chấp thuận), cụ thể như sau:

1. Phương pháp khai thác, loại nghề khai thác, ngư cụ bị cấm quanh năm: Tạo hang, đào rãnh, đào theo đường di chuyển của sá sùng; Các biện pháp bơm hút cát, sử dụng bơm áp lực để bắt sá sùng; Phá hủy môi trường sống tự nhiên của sá sùng; Các hành vi cản trở trái phép đường di chuyển tự nhiên của các loài thủy sản tại đầm, phá, eo, vịnh, bãi triều và các khu vực có phân bố sá sùng; Khai thác sá sùng bằng sử dụng âm thanh, ánh sáng, hóa chất dẫn dụ; Sử dụng các loại ngư cụ không phải mai, thuổng để khai thác sá sùng (cụ thể theo phụ lục đính kèm).

2. Thời gian cấm trong khai thác sá sùng: Cấm tất cả các hình thức, phương pháp khai thác sá sùng tự nhiên (bao gồm cả phương pháp khai thác thủ công truyền thống) trong thời gian từ ngày 01 tháng 6 đến hết ngày 31 tháng 7 hàng năm.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn và hàng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quy định này; tăng cường tuyên truyền tập huấn và phổ biến cho người dân và công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản, bảo vệ môi trường tại các vùng biển nói chung và vùng có phân bố sá sùng tự nhiên trên địa bàn Tỉnh.

- Chủ tịch UBND các địa phương có sá sùng phân bố tự nhiên chỉ đạo lực lượng thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn tổ chức triển khai phương án bảo vệ nguồn lợi sá sùng và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà): Chánh văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi Trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Tư pháp; Giám đốc Công an Tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự Tỉnh; Ban Quản lý vườn Quốc gia Bái Tử Long; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi sá sùng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (B/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- V0, V2, NLN2,3;
- Lưu: VT, NLN1, (25b-QĐ58).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Huy Hậu**

## PHỤ LỤC:

### DANH MỤC CÁC PHƯƠNG PHÁP KHAI THÁC, LOẠI NGHỀ KHAI THÁC, NGŨ CỤ BỊ CẤM TRONG KHAI THÁC SÁ SÙNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3818 /2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

TT	Các phương pháp, loại nghề khai thác, ngư cụ bị cấm	Hành vi vi phạm tương ứng	Ghi chú
1	Tạo hang, đào rãnh, đào theo đường di chuyển của sá sùng;	Sử dụng các loại ngư cụ, thiết bị máy móc, kể cả công cụ được phép sử dụng như mai, thuồng để tạo các lỗ hồng, hang, rãnh (liên tục) trên bề mặt bãi triều, khu vực sá sùng phân bố với kích thước lớn (chiều dài x rộng x sâu) lớn hơn (30cm x 15cm x 40cm); khoảng cách giữa các rãnh, lỗ hồng cách nhau dưới 100 cm	Áp dụng chế tài xử lý theo các điều khoản quy định xử phạt về phương pháp cấm khai thác.
2	Sử dụng bơm áp lực để bắt sá sùng	Sử dụng các loại máy bơm áp lực, các loại máy hút cát để khai thác sá sùng.	Áp dụng chế tài xử lý theo các điều khoản quy định xử phạt về ngư cụ cấm khai thác
3	Các hành vi cản trở trái phép đường di chuyển tự nhiên của các loài thủy sản tại đầm, phá, eo, vịnh, bãi triều và các khu vực có phân bố sá sùng	Hoạt động đắp đê, đập cản trở lưu thông của thủy triều; xây dựng các công trình trái phép, nạo, vét luồng với quy các quy mô chưa được phép; lưới đăng, đụn, hoặc sử dụng các vật chất khác để ngăn chặn đường di chuyển tự nhiên của sá sùng.	Áp dụng chế tài xử lý theo các điều khoản quy định xử phạt về vi phạm môi trường sống của các loài thủy sản
4	Sử dụng âm thanh, ánh sáng, hóa chất dẫn dụ	Sử dụng các thiết bị phát âm thanh, ánh sáng; sử dụng các loại hóa chất, hóc-môn để dẫn dụ sá sùng đến những điểm nhất định để khai thác	Áp dụng chế tài xử lý theo các điều khoản quy định xử phạt về phương pháp cấm khai thác

TT	Các phương pháp, loại nghề khai thác, ngư cụ bị cấm	Hành vi vi phạm tương ứng	Ghi chú
5	Sử dụng các loại ngư cụ không phải mai, thuổng để khai thác cá sùng.	Tất cả các ngư cụ, thiết bị, máy móc khác trừ mai, thuổng	Áp dụng chế tài xử lý theo các điều khoản quy định xử phạt về ngư cụ cấm khai thác
6	Phá hủy môi trường sống tự nhiên của cá sùng	<p>Thải dầu, mỡ, hoá chất độc hại, chất phóng xạ quá giới hạn cho phép, các chất thải, xác động vật, thực vật, vi khuẩn, siêu vi khuẩn độc hại và gây dịch bệnh vào môi trường sống của cá sùng.</p> <p>Các hoạt động làm thay đổi, biến dạng nơi sinh sống của cá sùng theo chiều hướng xấu trong phạm vi &gt; 2m<sup>2</sup> (bao gồm cả hoạt động đào xới nơi sinh sống của cá sùng) hoặc gây chết nhiều hơn 100 cá thể cá sùng.</p>	Áp dụng chế tài xử lý theo các điều khoản quy định xử phạt về vi phạm môi trường sống của các loài thủy sản.